TỜ ĐIỀU TRỊ

1/8 Bến Tre Trang: - Bệnh nhân: $\mathbf{\tilde{D}}$ Õ THỊ HẠNH Tỉnh:

- Phòng:	C2	Giường: 07	Năm sinh: 1955 (67 tuổi)	Nữ
Ngày giờ		Diễn biến bệnh	Y lệnh	
12/06/2022 11:10 KHOA CẤP CỨU	ngực không ổn Đái tháo đường dày - thực quải *SINH HIỆU Tần số tim: 70 l thở: 20 l/p, Nhiệ *DIỄN BIẾN *S: -Lí do nv: đau v-BS: Người bện sống ngực, nhói không sốt, khôn Khoa Cấp cứu F-TS: Tăng huyế *O: Tỉnh, tiếp xúc đ Da niêm hồng, l Không phù, hạc Tim đều Phổi không ngh Bụng mềm, ấn k Cổ mềm, không *A: Dau ngực CRNI định (I20.0); Tă 2 (E11.9); Bệnh (K21.9)	/p, Huyết áp: 140/80 mmHg, Nhịp t độ: 37 °C, SpO2: 96 %, Điểm đau: rùng cột sống ngực h khai 3 ngày nay bị đau vùng cột ra trước ngực, kèm huyết áp tăng, ng nôn, không tiêu lỏng, không ho> BVĐHYD. t áp, Đái tháo đường típ 2 ược không xuất huyết dưới da tự nhiên h ngoại vi không sở chạm e ran không điểm đau t dấu thần kinh định vị. N, TD Con đau thắt ngực không ổn ng huyết áp (I10); Đái tháo đường típ trào ngược dạ dày - thực quản trạng bệnh cho người bệnh, người	*THUÔC Toa thuốc "K1C9-220612-068": - Pantoprazol (Ulceron 40mg), 01 Lọ 1 Lọ x 1 tiêm tĩnh mạch - Duoplavin 75mg/100mg, 01 Viên 1 Viên x 1 uống *DICH VỤ KỸ THUẬT [XẾT NGHIỆM] - Xét nghiệm đường máu mao mạch tại giường [X- QUANG] - Chụp X-quang Ngực thẳng số hóa 1 phim - Chụp X-quang Cột sống ngực thẳng-nghiêng số hóa 1 p [SIÊU ÂM] - Siêu âm ổ bụng [XN HUYẾT HỌC] - Tổng phân tích tế bào máu ngoại vi (bằng máy đếm lase [XN SINH HÓA] - Định lượng Creatinin - Định lượng Glucose - Định lượng Ure - Đo hoạt độ ALT (GPT) - Đo hoạt độ AST (GOT) - Ion đồ (Na+, K+, Cl-, Ca) - Phân tíng CRP - Đo hoạt độ CK-MB (Isozym MB of Creatine kinase) [XN MIỄN DỊCH] - Định lượng Troponin I hs [THĂM DÒ CHỨC NĂNG] - Điện tim thường tại giường *CHĂM SÓC Chăm sóc cấp I	r)



TỜ ĐIỀU TRỊ

Trang: Tỉnh: 2/8 Bến Tre - Bệnh nhân: $\mathbf{\tilde{D}}\mathbf{\tilde{O}}$ THỊ HẠNH

- Phòng:	C2	Giường: 07	Năm sinh:	1955 (67 tuổi)	Nữ
Ngày giờ		Diễn biến bệnh		Y lệnh	
12/06/2022 13:00 KHOA CÁP CỨU	(I20.0); Tăng hu 2 (E11.9); Bệnh (K21.9); Thoái h *DIỄN BIẾN Tỉnh không khó thở Bụng mềm Sinh hiệu ổn X Quang: Kết Luận :Tổn th Kết Luận :Thoái ******** KẾT C XẾT NGHIỆM WBC: 12.76* (10 Định lượng Trop RBC: 4.74 (10^1 . HGB: 133 Glucose: 19.9* (Glucose: 19 Ure: 32.96 (mg/c Creatinine: 0.74 . eGFR (CKI GOT/ASAT: 23 GPT/ALAT: 23 Natri: 134* (mm Kali: 4.07 (mmo Định lượng Clo: Định lượng Calc CK-MB: 18 (U/I Phản ứng CRP: 3	onin Í hs: 2.8 2/L) 5 (g/L) mmol/L) 6* (mg/dL) L) (mg/dL) O-EPI): 79 (U/L) (U/L) ol/L) 1/L) 96* (mmol/L) i toàn phần: 2.44 (mmol/L) 3 Gan nhiễm mỡ.	*Y LỆNH Nhập khoa Tim Mạch can *CHĂM SỐC Chăm sóc cấp I	BSCKII. Nguyễn Từ Tuấ Ngày ký: 13:08, 12/06/2	
12/06/2022 14:00 KHOA TIM MĄCH CAN THIỆP	thấp GRACE sơ nhồi máu cơ tim huyết áp (I10); Bệnh trào ngược Thoái hóa cột số rõ bản chất (E04 *SINH HIỆU Tần số tim: 76 l/p	thắt ngực không ốn định nguy cơ ore 78đ, non ARC-HBR/ theo dõi cũ vùng hoành (I20.0); Tăng Đái tháo đường típ 2 (E11.9); c dạ dày - thực quản (K21.9); ng ngực (M47.8); Bướu giáp chưa l.8) 9, Huyết áp: 162/88 mmHg, Nhịp độ: 37 °C, SpO2: 95 %, Điểm đau:			

TỜ ĐIỀU TRỊ

3/8 Bến Tre Trang: Tỉnh: - Bệnh nhân: $\mathbf{D}\mathbf{\tilde{O}}$ THỊ HẠNH

- Phòng:	C2 Giường: 07	Năm sinh: 1955 (67 tuổi) Nữ
Ngày giờ	Diễn biến bệnh	Y lệnh
	Tim mạch can thiệp nhận bệnh:	*THUÔC
	* LDvv: Đau ngực	Toa thuốc "K1C\$-220612-064":
		- Atorvastatin (Lipitor 20mg), 02 Viên
	* Tiền căn:	2 Viên x 1 uống, Chiều sau ăn
	- THA điều trị Ibersatan 150mg 01 viên/ngày	- Amlodipin (Amlodac 5mg), 01 Viên
	- ĐTĐ2 điều trị Diamicron 30 mg 01 viên/ngày	1 Viên x 1 uống, Chiều
	- Bướu giáp đã xét nghiệm tế bào học cách đây 1	- Pantoprazol (Pantoloc 40mg), 01 Viên
	tháng, bệnh nhân khai kết quả lành tính	1 Viên x 1 uống, Chiều trước ăn 30 phút
	- Chưa mắc Covid 19, đã tiêm 3 mũi vacxin	- Paracetamol (Panadol eff 500mg), 01 Viên
	₩ D ^ 1 - 7	1 Viên x 1 uống, Chiều
	* Bệnh sử:	*DICH VILLY THUÂT
	Khởi bệnh cách đây 5 ngày với đau ngực sau xương ức, đau kiểu nặng tức, lan ra 2 tay và lan ra sau lưng,	*DỊCH VỤ KỸ THUẬT [XÉT NGHIỆM]
	con đau kéo dài khoảng 15 phút tự hết, nay bệnh nhân	- Xét nghiệm đường máu mao mạch tại giường x 2 (17h-5h)
	khởi phát triệu chứng tương tự> nhập viện.	[XN HUYẾT HỌC]
	Bệnh nhân đã uống thuốc Ibersatan và Diamicron	- Định nhóm máu hệ ABO thuận nghịch và Rh (D) (bằng
	trong ngày	phương pháp Gelcard)
		- Thời gian prothrombin (PT: Prothrombin Time), (Các tên
	* Triệu chứng lâm sàng:	khác: TQ; Tỷ lệ Prothrombin) bằng máy tự động
	- Bệnh tỉnh táo tiếp xúc tốt	[XN SINH HÓA]
	- Hiện không đau ngực	- Định lượng Bilirubin toàn phần
	- Không ho, không khó thở	- Định lượng Cholesterol toàn phần
	- Ăn uống được, tiêu phân vàng	- Định lượng LDL - C (Low density lipoprotein Cholesterol)
	- Tiểu thường, không buốt, không tiểu rắt	- Định lượng Triglycerid
		[XN MIỄN DỊCH]
	* Thăm khám lâm sàng:	- Định lượng proBNP (NT-proBNP)
	- GCS 15 đ, tổng trạng mập	- Định lượng TSH (Thyroid Stimulating hormone)
	- Không phù, không ban xuất huyết trên da, không	- HBsAg miễn dịch tự động
	tĩnh mạch cổ nổi	- HCV Ab miễn dịch tự động
	- Tuyến giáp lớn, mật độ mềm, chưa nghe âm thổi	- Định lượng FT4 (Free Thyroxine)
	- Tim nhịp đều, chưa nghe âm thổi	- Định lượng Troponin I hs
	- Thở đều, êm, Phổi thông khí rõ, chưa nghe ran - Bụng mềm, gan không sờ chạm	[XN SH NƯỚC TIÊU] - Tổng phân tích nước tiểu (Bằng máy tự động)
	- Không giới hạn vận động tại các khớp	[THĂM DÒ CHỨC NĂNG]
	- Không dấu thần kinh khu trú	- Điện tim thường tại giường
	- Knong dad than khin khu tru	- Diçli tilli tildolig tal gluolig
	XÉT NGHIỆM	
	WBC: 12.76* (10^9 /L)	*Y LÊNH
	. HGB: 135 (g/L)	Theo dõi sinh hiệu mỗi 8h
	PLT: 250 (10^9/L)	
	Định lượng Troponin I hs: 2.8; CK-MB: 18 (U/L)	*CHÉ ĐỘ ĂN
	Glucose: 10.9* (mmol/L)	Chế độ ăn ngày 12/06/2022
	Ure: 32.96 (mg/dL)	- Com - Tăng Huyết Áp (TM01-C), 3 Cữ
	Creatinine: 0.74 (mg/dL)	
	. eGFR (CKD-EPI): 79	
	GOT/ASAT: 23 (U/L)	*CHĂM SỐC
	GPT/ALAT: 23 (U/L)	Chăm sóc cấp II
	Natri: 134* (mmol/L)	
	Kali: 4.07 (mmol/L)	
	Phản ứng CRP: 3	
	ECG: Nhip xoang 73 l/ph, truc trung gian, Q âm DIII,	
	1200. Milp xoang /5 I/pii, truc trung gian, Q am DIII,	l



- Bệnh nhân: $\mathbf{D}\mathbf{\tilde{O}}$ THỊ HẠNH

MS: 39/BV-01 Mã số NV: 22-0046561

TỜ ĐIỀU TRỊ

Trang: 4/8 Tỉnh: Bến Tre

- Phòng: C2 Giường: 07 Năm sinh: 1955 (67 tuổi) Nữ

- Phòng:	C2 Giường: 07	Năm sinh: 1955 (67 tuổi) Nữ
Ngày giờ	Diễn biến bệnh	Y lệnh
12/06/2022 21:01 KHOA TIM MẠCH CAN THIỆP	aVF, chưa thấy biến đối động học ST-T qua các lần đo X Quang: Tổn thương nhu mô trong hai phổi :Tổn thương xơ nhỏ hai phổi. Thoái hóa cột sống ngực. * Vấn đề: - Đau thất ngực không ổn định nguy cơ thấp GRACE score 78đ, non ARC-HBR/ theo đối nhồi máu cơ tim cũ vùng hoành - Tăng huyết ấp - Đái tháo đường type 2 - Bướu giấp chưa rõ bắn chất - Thoái hóa cột sống ngực * Kế hoạch: - Tối tru điều trị nội khoa bệnh tim thiếu máu cục bộ và các bệnh lý kèm theo - Lên kế hoạch chụp mạch vành chương trình ngày mai - Khảo sát, làm rõ bệnh lý tuyến giáp Chấn đoán: TD Cơn đau thất ngực không ổn định (120.0); Tăng huyết ấp (110); Đái tháo đường típ 2 (E11.9); Bệnh trào ngược đạ dày - thực quản (K21.9); Thoái hóa cột sống ngực (M47.8) *NGUY CƠ TẾ NGÃ Nguy cơ cao *DIỆN BIỆN Bệnh tinh tiếp xúc được Ha: 175/80 mmHg Dau tức ngực sau xương ức, đau lan ra sau lưng Tim nhịp đều Phổi thông khí rõ ECG: chưa thấy biến đổi động học ST-T so với ECG trước đố Men tim: Troponin I hs: 2.8 Troponin I hs: 3.0 CK-MB: 18 (U/L)	*THUỐC Toa thuốc "K1C\$-220612-075": - Amlodipin (Cardilopin 5mg), 01 Viên 1 Viên x 1 uống, Tối - Isosorbide 5-Mononitrat (Imidu 60mg), 01 Viên 1/2 Viên x 1 uống, Tối *DICH VU KỸ THUẬT [XN MIỄN DỊCH] - Định lượng Troponin I hs [THĂM DO CHƯC NĂNG] - Điện tim thường tại giường *Y LỆNH Isosorbide 5-Mononitrat (Imidu 60mg) 01 viên uống *CHĂM SỐC Chằm sốc cấp II



TỜ ĐIỀU TRỊ

Trang: 5/8
- Bệnh nhân: Đỗ THỊ HẠNH Tỉnh: Bến Tre

	• •		
- Phòng:	C2 Giường: 07	Năm sinh: 1955 (67 tuổi)	Nữ
Ngày giờ	Diễn biến bệnh	Y lệnh	
13/06/2022 08:00 KHOA TIM MẠCH CAN THIỆP	Chấn đoán: TD Cơn đau thắt ngực không ốn định (120.0); Tăng huyết áp (110); Đái tháo đường típ 2 (E11.9); Bệnh trào ngược dạ dày - thực quản (K21.9); Thoái hóa cột sống ngực (M47.8) *NGUY CƠ TẾ NGÃ Nguy cơ cao *DIỂN BIỂN Đặt suất ăn, dự trù thuốc	*THUỐC Toa thuốc "K1C\$-220613-025": - NaCl (Natri Clorid 0.9% 500ml BBraun), 02 Chai 1 Chai x 2 truyền tĩnh mạch, Sáng, Chiều, 30 Giọt/phút - Aspirin (Aspirin 81mg Agimex), 01 Viên 1 Viên x 1 uống, Chiều sau ăn - Atorvastatin (Lipitor 20mg), 02 Viên 2 Viên x 1 uống, Chiều sau ăn - Exforge 5/80mg, 01 Viên 1 Viên x 1 uống, Sáng - Dapagliflozin (Forxiga 10mg), 01 Viên 1 Viên x 1 uống, Sáng - Pantoprazol (Pantoloc 40mg), 01 Viên 1 Viên x 1 uống, Chiều trước ăn 30 phút - Paracetamol (Panadol eff 500mg), 01 Viên 1 Viên x 1 uống, Chiều *DỊCH VỤ KỸ THUẬT [SIỀU ÂM] - Siêu âm tuyến giáp [SIỀU ÂM TIM] - Siêu âm Doppler tim *CHẾ ĐỘ ĂN Chế độ ăn ngày 13/06/2022 - Com - Tăng Huyết Áp (TM01-C), 3 Cữ *CHĂM SỐC Chăm sốc cấp II	
		BS. Nguyễn Xuân	n Vinh
13/06/2022 08:36 KHOA TIM MẠCH CAN THIỆP	Chấn đoán: Đau thắt ngực không ốn định nguy cơ thấp GRACE score 78đ, non ARC-HBR/ nhồi máu cơ tim cũ vùng hoành (I20.0); Tăng huyết áp (I10); Đái tháo đường típ 2 (E11.9); Bệnh trào ngược dạ dày - thực quản (K21.9); Thoái hóa cột sống ngực (M47.8) *SINH HIỆU Tần số tim: 63 1/p, Huyết áp: 139/85 mmHg, Nhịp thở:20 1/p, Nhiệt độ: 36.8 °C, SpO2: 94 %, Điểm đau:		



- Bệnh nhân: ĐÕ THỊ HẠNH

MS: 39/BV-01 Mã số NV: 22-0046561 A08-0011494

TỜ ĐIỀU TRỊ

Trang: 6/8 Bến Tre Tỉnh:

- Phòng:	C2 Giường:	g: 07 Năm sinh: 1955 (67 tuổi)	Nữ
Ngày giờ	Diễn biến bệnh	Y lệnh	
	*NGUY CƠ TẾ NGÃ Nguy cơ cao *DIỄN BIỂN (S) Bệnh nhân tỉnh, tiếp xúc tốt	*DỊCH VỤ KỸ THUẬT [XÉT NGHIỆM] - Xét nghiệm đường máu mao mạch tại giường x 2 (17h -	- 5h)
	Còn đau ngực tức ngực sau xương ức lan sa không khó thở, không đau đầu. Nằm đầu bằng dễ chịu. Ăn uống được. Tiêu phân vàng mềm, tiểu và	Tiếp tục y lệnh trong ngày của BS Xuân Vinh Chuyển DSA khi gọi	
	(O) Da niêm hồng, chi ấm, không phù Tĩnh mạch cảnh trong không nổi/đầu cao 45 Tim đều, T1 T2 rõ, không âm thổi Lồng ngực cân đối, thở không co kéo, âm pl dịu 2 bên Bụng mềm, gan lách không chạm Không yếu chi, không thất điều chi		
	XÉT NGHIỆM ĐHMM: 10.4 - 14 mmol/L. WBC: 12.76* (10^9 /L) NEU %: 64.7 (% NHGB: 135 (g/L) PLT: 250 (10^9/L) Định lượng Troponin I hs: 2.8 HBsAg miễn dịch tự động: 0.00 ÂM TÍNH Anti-HCV: 0.1 ÂM TÍNH (S/CO) TSH: 0.32* (mIU/L) FT4: 14.31 (pmol/L) NT Pro-BNP (N-terminal pro B-type natriu peptid): 195* (ng/L) Định lượng Troponin I hs: 3.0> 2.9 TPTNT: . LEU: 15 . NIT: ÂM TÍNH Cholesterol: 166 (mg/dL) LDL Cholesterol Triglyceride: 151 Bilirubin toàn phần: 0.32	TH (S/CO) 2) riuretic	
	Siêu âm tim: Chức năng tâm thu thất trái bảo = 62%). (A) - Đau thắt ngực không ổn định nguy cơ thấp score 78đ, non ARC-HBR/ theo dõi nhồi má cũ vùng hoành - Tăng huyết áp - Đái tháo đường típ 2 - Bướu giáp chưa rõ bản chất - Thoái hóa cột sống ngực	nấp GRACE	
	 (P) Tối ưu điều trị nội khoa bệnh tim thiếu má và các bệnh lý kèm theo. Lên kế hoạch chụp mạch vành chương trìn nay. 		



TÒ ĐIỀU TRỊ

Trang: 7/8

- Bệnh nhân: Đ**Õ THỊ HẠNH** Tỉnh: Bến Tre

- Phòng: C2 Giường: 07 Năm sinh: 1955 (67 tuổi) Nữ

Ngày giờ	Diễn biến bệnh	Y lệnh
	- Đón kết quả siêu âm tim và siêu âm tuyến giáp.	ThS BS. Nguyễn Dương Khang Ngày ký: 08:54, 13/06/2022
13/06/2022 10:34 KHOA TIM MẠCH CAN THIỆP	Chấn đoán: Đau thắt ngực không ổn định nguy cơ thấp GRACE score 78đ, non ARC-HBR/ nhồi máu cơ tim cũ vùng hoành (I20.0); Tăng huyết áp (I10); Đái tháo đường típ 2 (E11.9); Bệnh trào ngược dạ dày - thực quản (K21.9); Thoái hóa cột sống ngực (M47.8) *NGUY CƠ TÉ NGÃ Nguy cơ cao *DIỄN BIỆN Đã được duyệt mổ (Bác sĩ: Vũ Hoàng Vũ)	*CHĂM SỐC Chăm sóc cấp II
		ThS BS. Vũ Hoàng Vũ



TÒ ĐIỀU TRỊ

Trang: 8/8
- Bệnh nhân: Đỗ THỊ HẠNH Tỉnh: Bến Tre

- Phòng: C2 Giường: 07 Năm sinh: 1955 (67 tuổi) Nữ

- Phòng:	C2 Giường:	07 Năm sinh: 1955 (67 tuôi)	Nữ
Ngày giờ	Diễn biến bệnh	Y lệnh	
14/06/2022 07:00 KHOA TIM MẠCH CAN THIỆP	Chấn đoán: Đau thắt ngực không ổn định thấp GRACE score 78đ, non ARC-HBR/ r cơ tim cũ vùng hoành (I20.0); Tăng huyết (I10); Đái tháo đường típ 2 (E11.9); Bệnh to ngược dạ dày - thực quản (K21.9); Thoái l sống ngực (M47.8) *SINH HIỆU Tần số tim: 63 l/p, Huyết áp: 139/85 mmHg, thở:20 l/p, Nhiệt độ: 36.8 °C, SpO2: 94 %, Đ *NGUY CƠ TẾ NGÃ Nguy cơ cao *DIỄN BIẾN Dự trù	Toa thuốc "K1C\$-220614-001": - NaCl (Natri Clorid 0.9% 500ml BBraun), 01 Chai l Chai x 1 truyền tĩnh mạch, Sáng, 20 Giọt/phút - Aspirin (Aspirin 81mg Agimex), 01 Viên l Viên x 1 uống, Sáng sau ăn - Atorvastatin (Lipitor 40mg), 01 Viên l Viên x 1 uống, Chiều sau ăn - Exforge 5/80mg, 01 Viên l Viên x 1 uống, Sáng Sau ăn - Dapagliflozin (Forxiga 10mg), 01 Viên l Viên x 1 uống, Sáng Sau ăn - Pantoprazol (Pantoloc 40mg), 01 Viên l Viên x 1 uống, Sáng trước ăn 30 phút - Linagliptin (Trajenta 5mg), 01 Viên l Viên x 1 uống, Sáng Sau ăn *Y LỆNH Theo dõi sinh hiệu mỗi 8h. *CHÉ ĐỘ ĂN Chế độ ăn ngày 14/06/2022 - Com - Tăng Huyết Áp (TM01-C), 3 Cữ	gnature Valid
		ThS BS. Nguyễn Dương Khang Ngày ký: 08:54, 13/06/2022	